



HỘI GIA ĐÌNH TÙ NHÂN CHÍNH TRỊ VIỆT NAM
FAMILIES OF VIETNAMESE POLITICAL PRISONERS ASSOCIATION

P.O. BOX 5435, ARLINGTON, VA 22205-0635
TELEPHONE:

IV#: _____

VEWL#: _____

I-171: Y NC

EXIT VISÁ #: X

POLITICAL PRISONER REGISTRATION FORM
(Two Copies)

HO #: 19

The purpose of this form is to identify persons who are or were formerly interned in re-education camps in Vietnam, so that eligibility for U.S. admission via the Orderly Departure Program can be established.

1. APPLICANT IN VIETNAM NGUYEN THANH CHUNG
Last Middle First

Current Address: 390/4^c ấp 1 An Thái Trung-Cai L. Đồng Giang

Date of Birth: 04-03-1942 Place of Birth: Đồng Tháp

Previous Occupation (before 1975) V. Lieutenant
(Rank & Position)

2. TIME SPENT IN RE-EDUCATION CAMP Dates: From 06/1975 To 09-01-1980
Years: 05 Months: 03 Days: _____

3. SPONSOR'S NAME: _____
Name

Address and Telephone Number

4. NAMES OF RELATIVES/ACQUAINTANCES IN THE U.S.

<u>Name, Address & Telephone Number</u>	<u>Relationship</u>
<u>TRAN VAN BI</u>	<u>friend</u>
_____	_____
_____	_____
_____	_____

If you are eligible to file for the applicant under Category I of the ODP criteria and have not filed an Affidavit of Relationship (AOR), you are encouraged to do so. Also, persons in the U.S. who are eligible to petition for relatives in Vietnam on INS Form I-130 must do so.

DATE PREPARED: _____

5. NAME OF PRINCIPAL APPLICANT (PA) : _____
 (Listed on page 1)

NAME OF DEPENDENT/ACCOMPANYING RELATIVES	DATE OF BIRTH	RELATIONSHIP TO PA.

DEPENDENT'S ADDRESS : (if different from above)

6. ADDITIONAL INFORMATION :

BỘ NỘI VỤ
CỤC QUẢN LÝ X.N.C

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

Số: 2.86.../XC

GIẤY BẢO TIN

Kính gửi: Ông. Nguyễn Thanh Chung...

Hiện ở: 390/4C ấp. 1, An Thái Trung, Cù. B. T. Tiền. Giàng

1/ Chúng tôi đồng ý cho... ông... cùng... 04... người trong gia đình được phép xuất cảnh đến nước Mỹ.

2/ Về việc cấp hộ chiếu: chúng tôi đã cấp 05 hộ chiếu cho gia đình, số:

1.3636/Ấ. 83644/90.Đ.C1
(... giữ... theo...)

3/ Chúng tôi đã lên danh sách số... H.12... chuyển Bộ Ngoại giao để chuyển chính phủ Mỹ bố trí tiếp xúc phỏng vấn và xét nhập cảnh.

Nếu gia đình cần biết thời gian phỏng vấn tiếp xúc và kết quả xét duyệt nhập cảnh xin liên hệ với chính phủ Mỹ.

Xin thông báo để... ông... yên tâm ./

Hà Nội, ngày... tháng... năm 1992
TRƯỞNG PHÒNG X.N.C



Nguyễn Phương

* Washington D.C: 24-April-91

- Kính chị Khúc minh thư.

Đây là hồ sơ của 2 gia đình HO từ Việt Nam mới gởi sang nhờ em chuyển đến chị giúp đỡ.

Hai gia đình kê tên đã có đủ điều kiện định cư:

* 1 gia đình cải tạo tên 5 năm: Nguyễn-thanh-Chung HO. 19.

* 1 gia đình cải tạo 2 lần tên 3 năm: Nguyễn-ngọc-Châu HO. 16.

- Trường hợp gia đình Nguyễn-ngọc-Châu cải tạo 2 lần và có 2 giấy ra trại, xin chị lấy đó làm số liệu cần báo về xin với phía Mỹ.

- Kính mong chị vui lòng giúp đỡ cho 2 gia đình kê tên. Xin cảm ơn và chúc gia đình chị nhiều sức khỏe, may mắn!/-

Em.
Trần-Văn-Bi M. Mh

95/80

94/26.UB.NC

UB NN, Tỉnh, Huyện, Thấp

NGUYỄN THANH CHUNG

3-4-1942

Đã ký + Cao Lãnh, Đồng Tháp

Chức vụ: Chỉ huy phó thám sát (Cấp 2)

02/02/1942

Cao Lãnh

01 09

[Handwritten signature]

Chứng nhận
Đ/s có trình trình II ngày
01/9/80

Qu. Cao
Trần, H. Cao

08/80

Handwritten signature

Cao...
Khai...
...

...

CHÍNH THỨC

S. H. - H. - S.

...

...

Đ/s...
...

...

Chứng nhận
Đứng ở có trình trình II
ngày 01/10/80.

Ton. B. Cao...
J. CA

V. Telle

V. Th. C.

Kao...

Đ/s có trình trình II...
Ngày...

...

...

...

...

...

Đ/s có trình trình II...
Ngày...

...

...

...

...

...

...

VIỆT-NAM CỘNG-HÒA

TỈNH KIẾN-PHONG

QUẬN

Xã CAO LẠNH

Xã MỸ TRÁ

Số hiệu

148

TRÍCH - LỤC

Chứng-Thư Hôn-Thú

Tên họ người chồng

NGUYỄN THANH CHUNG

Nghề-nghiệp

QUẢN LÝ

Sanh ngày

tháng

năm

Tại

03

4

1942

Cư sở tại

LONG THANH (TAY NINH)

Tạm trú tại

Xã

MỸ TRÁ

Tên họ cha chồng

(Sống chết phối hôn)

NGUYỄN VĂN THON (sống) 49 tuổi

Tên họ mẹ chồng

(Sống chết phối hôn)

CHAU THY OUA (sống) 42 tuổi

Tên họ người vợ

Nghề-nghiệp

TRẦN THY NGOC DIỆP

Sanh ngày

tháng

năm

Tại

17

01

1944

Cư sở tại

Xã MỸ TRÁ (CAO LẠNH)

Tạm trú tại

Xã MỸ TRÁ (CAO LẠNH)

Tên họ cha vợ

(Tên họ sống chết)

TRẦN VĂN CHIỀU (sống) 47 tuổi

Tên họ mẹ vợ

(Sống chết phối hôn)

NGUYỄN THY TÂN (sống) 43 tuổi

— Ngày cưới

— Vợ chồng khai hôn không thành năm 1964

Ngày

tháng

năm

Tại

TRICH Y BÓN CHANH

, ngày

tháng

năm

MỸ TRÁ Viên Chức Hộ-Tịch

1964

CHỖ TỰ CHỮ KÝ



NGUYỄN VĂN NHAM

CHỖ DẤU CHẤM

CHỖ KÝ CHỮ KÝ

Sao lãnh

45271

A+line, 64 30347 (200) 321-6992

Box 1022, New York, New York 10060 Phone: 914/668-1225 or 800/432-2000 Telex: 646312

World Relief

O.D.P. DEPARTMENT

QUESTIONNAIRE

DO NOT WRITE IN THIS SPACE.

SUBMITTED _____

ENTERED _____

FILED _____

REGION _____

SECTION 1

Name is Rev. THANG NGOC DANG Sex M My Present Address _____

Other names I have used none

Date of Birth December 5, 1938 My Phone numbers (home) _____

Place of Birth LONG-AN VIETNAM (work) _____

SECTION 2

Entered the U.S. on June 16, 1980 (date) From The PHILIPPINES (country or camp)

Present status in the U.S. is: Refugee A# _____

X Permanent Resident Alien A# 28007415

 U.S. Citizen # _____

(naturalization certificate number)

SECTION 3

THE FOLLOWING ARE PERSONS IN VIETNAM KNOWN TO ME AND WHO MAY BE ELIGIBLE TO ENTER THE U.S. FORMER U.S. GOVERNMENT EMPLOYEES/CLOSE ASSOCIATE OF THE U.S. OR ASIAN AMERICAN CHILD:

NAME of Principal Applicant	Sex	Date/Place of Birth	Complete Address in Vietnam
<u>NGUYEN THANH CHUNG</u>	<u>M</u>	<u>April 3, 1941 TAY NINH VN</u>	<u>390/SC Ap 1 An Thai Trung, CAI BE, TIEN GIANG</u>

Number of close relatives accompanying Principal Applicant: 05 (Full list on back)

Does this family have an IV number? Entry Permits? Yes No

What relation (if any) is the principal applicant to you?

SECTION 4 - DESCRIPTION OF PAST ASSOCIATION

A. GOVERNMENT EMPLOYEE: AGENCY LAST TITLE/GRADE

 (USAID, COMUS, MACV, SAC)

EMPLOYED FROM TO NAME OF SUPERVISOR

EMPLOYEE OF AMERICAN COMPANY OR ORGANIZATION: LAST TITLE/GRADE

B. COMPANY, CONTRACTOR, AGENCY, ORGANIZATION OR FOUNDATION

POSITION OF SUPERVISOR WORKED FROM TO

EMPLOYEE OF VIETNAMESE GOVERNMENT/MILITARY SERVICE TITLE/PAY

ARMY OR MILITARY UNIT Intelligence officer FROM 9.20.1969 TO 4.30.1975

DESCRIPTION LIST ANY AWARDS, COMMENDATIONS, OR

PRIZES RECEIVED FROM U.S. GOVERNMENT

NAME/RANK OF ANY AMERICAN SUPERVISOR DON CHULER

EDUCATION CAMP: No Yes X How Long? 5 years 4 months

FORMER STUDENT IN U.S. OR ABROAD UNDER U.S. GOVERNMENT SPONSORSHIP:

SCHOOL _____ LOCATION _____
TYPE OF DEGREE OR CERTIFICATE _____
DATES OF TRAINING _____ WHO PAID? _____
ASIAN-AMERICAN CHILDREN: NAME _____ SEX _____
DATE OF BIRTH _____ PLACE _____ MARRIED? _____
FULL NAME OF BIRTH MOTHER _____ ADOPTED MOTHER _____
ADDRESS _____ (if none, write none)

SECTION 5 NAME OF PRINCIPAL APPLICANT (PA): _____
(Listed on Page 1)

NAME OF ACCOMPANYING RELATIVES	Sex	Date/Place of Birth	Relationship to P.A.
1. <u>TRAN THI NGOC DIEM</u>	<u>F</u>	<u>1.17.1944 CAO LANH VIETNAM</u>	<u>Wife</u>
2. <u>NGUYEN THANH PHU</u>	<u>M</u>	<u>1.16.1970 CAO LANH VIETNAM</u>	<u>Son</u>
3. <u>NGUYEN HOANG CHUONG</u>	<u>M</u>	<u>2.20.1972 CAO LANH VIETNAM</u>	<u>Son</u>
4. <u>NGUYEN THI NGOC HAN</u>	<u>F</u>	<u>7.29.1974 CAO LANH VIETNAM</u>	<u>Daughter</u>
5. _____	_____	_____	_____
6. _____	_____	_____	_____
7. _____	_____	_____	_____
8. _____	_____	_____	_____
9. _____	_____	_____	_____
10. _____	_____	_____	_____

ANY ADDITIONAL INFORMATION: _____

SECTION 6

I SWEAR THAT THE ABOVE INFORMATION IS TRUE TO THE BEST OF MY KNOWLEDGE

Signature Margaret P. Logg Date October 24, 1990

Subscribed and Sworn to before me,

Notary Public Signature Margaret P. Logg

This 26th Day of Oct, 1990.

My Commission Expires on March 30, 19 _____.

MY COMMISSION EXPIRES 02-03-98

Việt-Nam Cộng-Hòa

Phủ Thủ-Tướng

Bộ Tư-Lệnh CSQG

Bộ Chỉ-Huy CSQG Khu.4

Bộ Chỉ-Huy CSQG

Kiến-Phong

-0-

Kiến-Phong, ngày 8⁶ tháng 8 Năm 1974

Số : 1380 /BCH/CSQG/KP/PQT/NH/CTHC

(7) HƯNG - THU HÀNH - CHÍNH

Thiếu-Tá Chỉ-Huy-Trưởng CSQG Tỉnh Kiến-Phong

Chứng nhận :

Thiếu-Úy Nguyễn-Thành-Chung . (03-04-42) . . .

hiện tại đang ở tại Bộ Chỉ-Huy Cảnh-Sát Quốc-Gia Tỉnh Kiến-Phong, được tuyển dụng vào Lực-Lượng Cảnh-Sát Quốc-Gia kể từ ngày . 01-07-72 . . . do SVL số : 184-BTL/CSQG/NV/SVL ngày . 18-07-72 . . . của . . BTL/CSQG . . . cho đến nay đương-sự không hề bị gián đoạn công-vụ .

Nay cấp chứng thư này cho đương sự để nộp vào hồ sơ xin dự thi



CHỈ HUY PHÓ

Thiếu Tá NGUYỄN VĂN HOÀ

Chuyển đến _____ Từ ngày _____ tháng _____ năm _____ Ký tên đóng dấu _____	Chuyển đến _____ Từ ngày _____ tháng _____ năm _____ Ký tên đóng dấu _____
Chuyển đến _____ Từ ngày _____ tháng _____ năm _____	Chuyển đến _____ Từ ngày _____ tháng _____ năm _____
NHỮNG THAY ĐỔI KHÁC	
Nội dung : _____ _____ _____ Ngày _____ tháng _____ năm _____ Trưởng công an _____	Nội dung : _____ _____ _____ Ngày _____ tháng _____ năm _____ Trưởng công an _____
Nội dung : _____ _____ _____ Ngày _____ tháng _____ năm _____ Trưởng công an _____	Nội dung : _____ _____ _____ Ngày _____ tháng _____ năm _____ Trưởng công an _____

GIẤY CHỨNG NHẬN

ĐĂNG KÝ NHÂN KHẨU THƯỜNG TRÚ TRONG HỘ

Số: 1686

Họ và tên chủ hộ: Trần Văn Ngọc Diệp

Số nhà: 300/4C Ngõ (hẻm): _____

Đường phố: Ấp I Đồn CAND: An Thái Trung

Thị xã, quận, thành phố thuộc tỉnh: _____

Huyện Cầu Bè

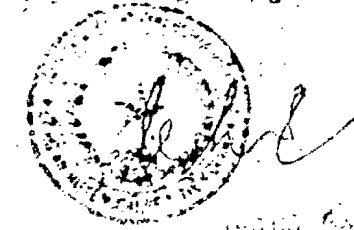
Tỉnh, thành phố: Quảng Ngãi

Ngày 16 tháng 4 năm 20

Trưởng công an TRẦN VĂN CÁP BÈ

(Ký tên, đóng dấu, ghi rõ họ tên)

Số: 45
Quận Sài Gòn



Trưởng Công an Quận Cầu Bè

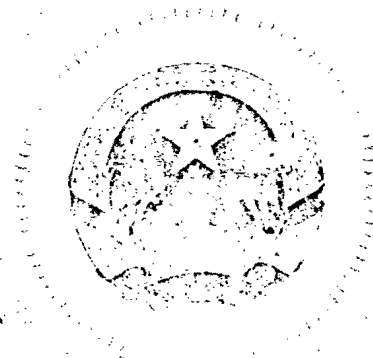
NHÂN KHẨU THƯƠNG TRÚ TRONG HỘ

[illegible]

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Socialist Republic of Viet Nam

Bộ Ngoại giao nước Cộng hòa Xã hội chủ nghĩa Việt Nam yêu cầu các nhà chức trách có thẩm quyền của Việt Nam và các nước cho phép người mang hộ chiếu này được đi lại tự do và được tạo mọi sự giúp đỡ và bảo vệ cần thiết.

The Ministry of Foreign Affairs of the Socialist Republic of Vietnam requests the competent authorities of Vietnam and of other countries to allow this passport bearer to pass freely and afford assistance and protection in case of need.



HỘ CHIẾU
Passport

Số
N^o PT 83644/20-99

Họ và tên Full name

NGUYỄN THỊ NGỌC HÂN

Ngày sinh Date of birth

1974.

Nơi sinh Place of birth

Đồng - Tháp.

Chỗ ở Domicile

Tiền - Giang.

Nghề nghiệp Occupation

Chiều cao Height

Vết tích đặc biệt khác Other particular signs



Ảnh và chữ ký người mang hộ chiếu
Photo and signature of the passport bearer

4

Hộ chiếu này có giá trị đến ngày

This passport is valid up to

27 . 09 . 1995

Người mang hộ chiếu này được phép đi đến

This passport bearer is allowed to travel to

TẤT CẢ CÁC NƯỚC

ALL COUNTRIES

Cấp tại Hà Nội ngày 27 tháng 09 năm 1990.

Issued at on

CỤC QUẢN LÝ XUẤT NHẬP CÁN

Trưởng phòng

[Signature]

Nguyễn Phương

5

TRẺ EM CÙNG ĐI VỚI NGƯỜI MANG HỘ CHIẾU

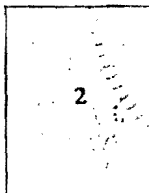
CHILDREN ACCOMPANYING THE PASSPORT BEARER



Họ và tên *Full name*

Ngày sinh *Date of birth*

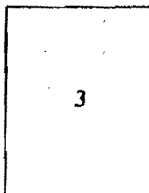
Nơi sinh *Place of birth*



Họ và tên *Full name*

Ngày sinh *Date of birth*

Nơi sinh *Place of birth*

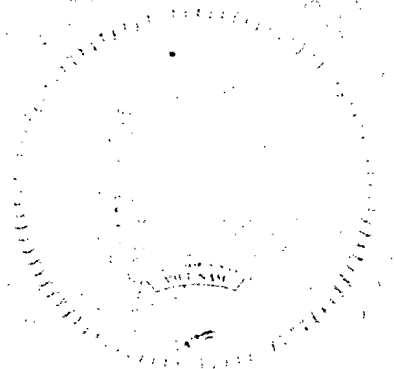


Họ và tên *Full name*

Ngày sinh *Date of birth*

Nơi sinh *Place of birth*

BỊ CHỮ — REMARKS



THỊ THỰC — VISAS

THỊ THỰC XUẤT CẢNH

Số 83644 XCCấp cho Nguyễn Thị Ngọc Hân.Cùng với 1 trẻ emĐến nước: Thụy SĩQua cửa khẩu: Văn Sơn NhấtTrước ngày 27. 03. 1991Hà Nội ngày 27 tháng 03 năm 1990.

CỤC QUẢN LÝ XUẤT NHẬP CẢNH



Nguyễn Phương

Bộ Ngoại giao nước Cộng hòa Xã hội chủ nghĩa Việt Nam yêu cầu các nhà chức trách có thẩm quyền của Việt Nam và các nước cho phép người mang hộ chiếu này được đi lại dễ dàng và được tạo mọi sự giúp đỡ và bảo vệ cần thiết.

The Ministry of Foreign Affairs of the Socialist Republic of Vietnam requests the competent authorities of Vietnam and of other countries to allow this passport bearer to pass freely and afford assistance and protection in case of need.

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Socialist Republic of Viet Nam



HỘ CHIẾU
Passport

Số
Nº PT 83636/90-AC₁.

2

Họ và tên Full name

NGUYỄN THANH CHUNG

Ngày sinh Date of birth

1942

Nơi sinh Place of birth

Đáy - Ninh

Chỗ ở Domicile

Điền - Giang

Nghề nghiệp Occupation

Chiều cao Height

Vết tích đặc biệt khác Other particular signs

3



Ảnh và chữ ký người mang hộ chiếu
Photo and signature of the passport bearer

4

Hộ chiếu này có giá trị đến ngày

This passport is valid up to

27. 09. 1995

Người mang hộ chiếu này được phép đi đến

This passport bearer is allowed to travel to

TẤT CẢ CÁC NƯỚC
ALL COUNTRIES

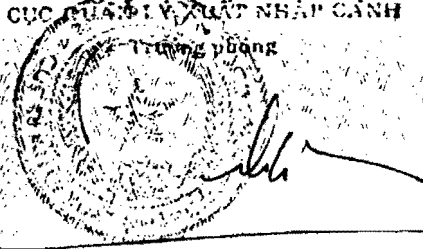
Cấp tại Hà Nội ngày 27 tháng 09 năm 1990.

Issued at

on

CỤC QUẢN LÝ XUẤT NHẬP CẢNH

TRƯỞNG ĐƠN



Nguyễn Phương

5

TRẺ EM CÙNG ĐI VỚI NGƯỜI MANG HỘ CHIẾU
CHILDREN ACCOMPANYING THE PASSPORT BEARER

Họ và tên *Full name*

Ngày sinh *Date of birth*

Nơi sinh *Place of birth*

Họ và tên *Full name*

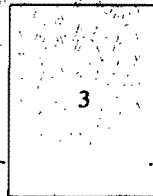
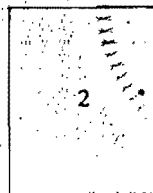
Ngày sinh *Date of birth*

Nơi sinh *Place of birth*

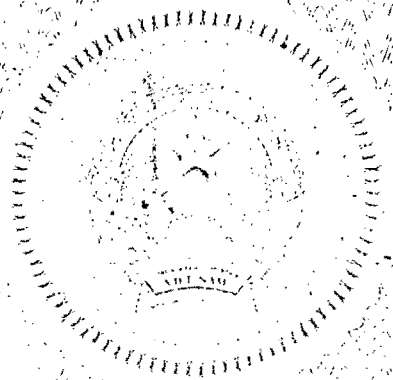
Họ và tên *Full name*

Ngày sinh *Date of birth*

Nơi sinh *Place of birth*



BỊ CHỮ — REMARKS



THỊ THỰC — VISAS

THỊ THỰC XUẤT CẢNH

Số 83636 XCCấp cho ông: Nguyễn Thanh Chung
Cùng với 2 trẻ emĐến nước: Hợp chủng quốc Hoa KỳQua cửa khẩu: Quảng Lân A HảiTrước ngày 27.03.1991Hà Nội ngày 27 tháng 03 năm 1990.

CỤC QUẢN LÝ XUẤT NHẬP CẢNH

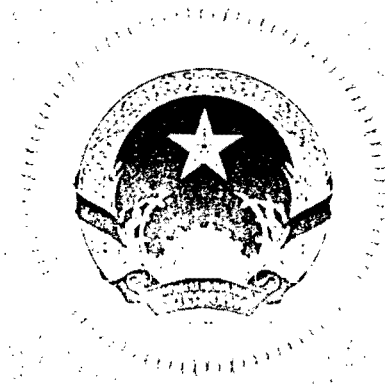
Tài liệu phòng



CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Socialist Republic of Viet Nam

Bộ Ngoại giao nước Cộng hòa Xã hội chủ nghĩa Việt Nam yêu cầu các nhà chức trách có thẩm quyền của Việt Nam và các nước cho phép người mang hộ chiếu này được đi lại dễ dàng và được tạo mọi sự giúp đỡ và bảo vệ cần thiết.

The Ministry of Foreign Affairs of the Socialist Republic of Vietnam requests the competent authorities of Vietnam and of other countries to allow this passport bearer to pass freely and afford assistance and protection in case of need.



HỘ CHIẾU
Passport

Số
Nº PT 83638/90-ĐC₁

Họ và tên *Full name*

TRẦN THỊ NGỌC DIỆP.

Ngày sinh *Date of birth*

1944.

Nơi sinh *Place of birth*

Đông - Tháp

Chỗ ở *Domicile*

Đông - Tháp

Nghề nghiệp *Occupation*

Chiều cao *Height*

Vết tích đặc biệt khác *Other particular signs*



Ảnh và chữ ký người mang hộ chiếu
Photo and signature of the passport bearer

4

Hộ chiếu này có giá trị đến ngày

This passport is valid up to

27. 09. 1995

Người mang hộ chiếu này được phép đi đến

This passport bearer is allowed to travel to

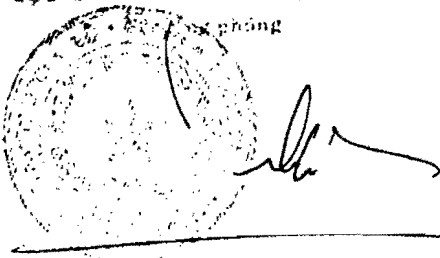
TẤT CẢ CÁC NƯỚC
ALL COUNTRIES

Cấp tại Hà Nội ngày 27 tháng 09 năm 1990.

Issued at on

CỤC QUẢN LÝ KHUẤT NHẬP CĂN

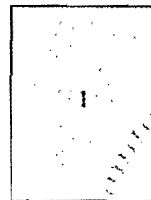
phóng



Nguyễn Phương

5

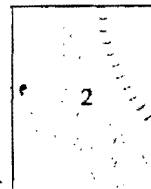
TRẺ EM CÙNG ĐI VỚI NGƯỜI MANG HỘ CHIẾU
CHILDREN ACCOMPANYING THE PASSPORT BEARER



Họ và tên Full name

Ngày sinh Date of birth

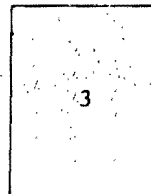
Nơi sinh Place of birth



Họ và tên Full name

Ngày sinh Date of birth

Nơi sinh Place of birth

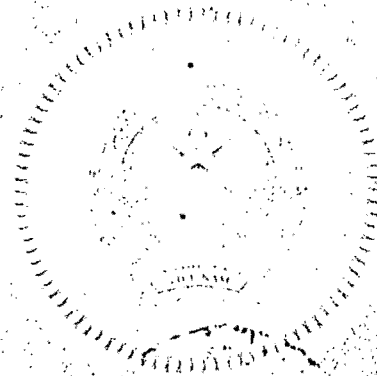


Họ và tên Full name

Ngày sinh Date of birth

Nơi sinh Place of birth

BỊ CHỮ — REMARKS



THỊ THỰC — VISAS

THỊ THỰC XUẤT CẢNH

Số 83618 XCCấp cho Trần Thị Ngọc DiệpCùng với 1 trẻ emĐến nước: Hợp chủng quốc Hoa KỳQua cửa khẩu: Cần Sơn NhứtTrước ngày 27.03.1991Hã Nội ngày 27 tháng 02 năm 1990

CỤC QUẢN LÝ XUẤT NHẬP CẢNH

*Nguyễn Phương*

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Socialist Republic of Viet Nam

Bộ Ngoại giao nước Cộng hòa Xã hội
chủ nghĩa Việt Nam yêu cầu các nhà
chức trách có thẩm quyền của Việt Nam
và các nước cho phép người mang hộ
chiếu này được đi lại dễ dàng và được
tạo mọi sự giúp đỡ và bảo vệ cần thiết.

*The Ministry of Foreign Affairs of the
Socialist Republic of Vietnam requests
the competent authorities of Vietnam and
of other countries to allow this passport
bearer to pass freely and afford assistance
and protection in case of need.*



HỘ CHIẾU
Passport

Số
N^o PT 83640/90-DC₇

2

Họ và tên Full name

NGUYỄN THANH PHÚ

Ngày sinh Date of birth

1970

Nơi sinh Place of birth

Đông - Tháp

Chỗ ở Domicile

Hội An - Quảng Nam

Nghề nghiệp Occupation

Chiều cao Height

Vết tích đặc biệt khác Other particular signs

3



Ảnh và chữ ký người mang hộ chiếu
Photo and signature of the passport bearer

4

Hộ chiếu này có giá trị đến ngày

This passport is valid up to

27.09.1995

Người mang hộ chiếu này được phép đi đến

This passport bearer is allowed to travel to

TẤT CẢ CÁC QUỐC

ALL COUNTRIES

Cấp tại Hà Nội ngày 27 tháng 09 năm 1990

Issued at on

CỤC QUẢN LÝ XUẤT NHẬP CÁN



Nguyễn Thị Hương

5

TRẺ EM CÙNG ĐI VỚI NGƯỜI MANG HỘ CHIẾU
CHILDREN ACCOMPANYING THE PASSPORT BEARER

Họ và tên Full name

Ngày sinh Date of birth

Nơi sinh Place of birth

Họ và tên Full name

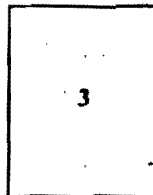
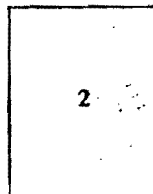
Ngày sinh Date of birth

Nơi sinh Place of birth

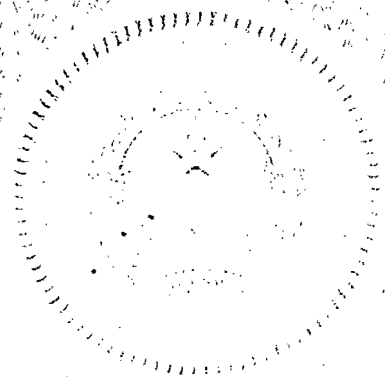
Họ và tên Full name

Ngày sinh Date of birth

Nơi sinh Place of birth



BỊ CHỮ — REMARKS



THỊ THỰC — VISAS

THỊ THỰC XUẤT CẢNH

Số 83640.XC

Cấp cho Nguyễn Thành Phú

Cùng với ... ở ...

Đến nước: Cộng hòa xã hội Chủ nghĩa Việt Nam

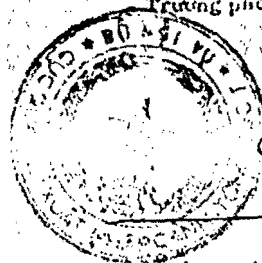
Qua cửa khẩu: Tân Lập, Phút

Trước ngày 27.03.1991

Hà Nội ngày 27 tháng 03 năm 1990

CỤC QUẢN LÝ XUẤT NHẬP CẢNH

Trưởng phòng

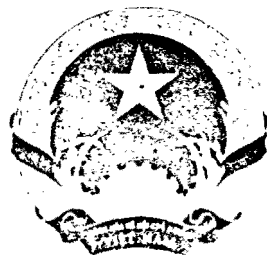


Nguyễn Phương

Bộ Ngoại giao nước Cộng hòa Xã hội chủ nghĩa Việt Nam yêu cầu các nhà chức trách có thẩm quyền của Việt Nam và các nước cho phép người mang hộ chiếu này được đi lại dễ dàng và được tạo mọi sự giúp đỡ và bảo vệ cần thiết.

The Ministry of Foreign Affairs of the Socialist Republic of Vietnam requests the competent authorities of Vietnam and of other countries to allow this passport bearer to pass freely and afford assistance and protection in case of need.

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Socialist Republic of Viet Nam



HỘ CHIẾU
Passport

Số
N^o PT 83642/20-ĐC₁

Họ và tên Full name

NGUYỄN HOÀNG CHUÔNG

Ngày sinh Date of birth

1972

Nơi sinh Place of birth

Đông - Triều

Chỗ ở Domicile

Biên - Giang

Nghề nghiệp Occupation

Chiều cao Height

Vết tích đặc biệt khác Other particular signs



Ảnh và chữ ký người mang hộ chiếu
Photo and signature of the passport bearer

Hộ chiếu này có giá trị đến ngày

This passport is valid up to

27. 09. 1995

Người mang hộ chiếu này được phép đi đến

This passport bearer is allowed to travel to

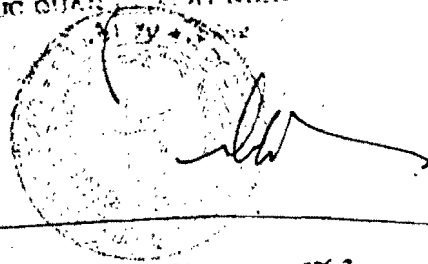
TẤT CẢ CÁC NƯỚC

ALL COUNTRIES

Cấp tại Hà Nội ngày 27 tháng 09 năm 1990.

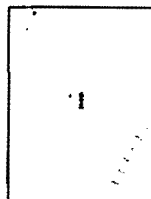
Issued at on

CỤC QUẢN LÝ THẬT NHẬP CẢNH



Nguyễn Thị...

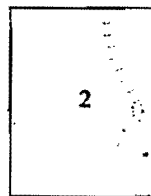
TRẺ EM CÙNG ĐI VỚI NGƯỜI MANG HỘ CHIẾU
CHILDREN ACCOMPANYING THE PASSPORT BEARER



Họ và tên *Full name*

Ngày sinh *Date of birth*

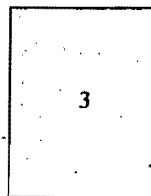
Nơi sinh *Place of birth*



Họ và tên *Full name*

Ngày sinh *Date of birth*

Nơi sinh *Place of birth*



Họ và tên *Full name*

Ngày sinh *Date of birth*

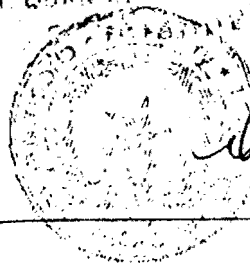
Nơi sinh *Place of birth*

THỊ THỰC — VISAS

THỊ THỰC XUẤT CẢNH

Số 83642 XCCấp cho Nguyễn Hoàng ChươngLà vợ ✓ chồng emĐến nước: Thiệp chúng quốc Hoa KỳĐưa của khẩu: Cán Sơn NhấtTrước ngày 27.03.1991Hà Nội ngày 27 tháng 03 năm 1990.

CỤC QUẢN LÝ XUẤT NHẬP CẢNH



CONTROL

— Card
* — Doc. Request; Form 08/22/89
— Release Order
— Computer
— Form "D"
— ODP/Date
— Membership; letter